

Số: 403/2024/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 06 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**

Căn cứ khoản 4 Điều 147; khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 57; 58; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 238/2024/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị **Trần Thị Mỹ K**, sinh năm: 1996.

Địa chỉ: ấp TH, xã TL, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Anh **Nguyễn Chí Đ**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: số 629, ấp TT, xã PT, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 7 năm 2024; anh Nguyễn Chí Đ và chị Trần Thị Mỹ K vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án ghi nhận việc thuận tình ly hôn và nuôi con chung.

[2] Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn, những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Chí Đ và chị Trần Thị Mỹ K thống nhất thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Anh Đ và chị K xác nhận vợ chồng chung sống có 01 người con chung tên Nguyễn Mỹ T, sinh ngày 25/12/2020. Anh Đ và chị K thống nhất thỏa thuận giao con cho chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh Đ, chị K thỏa thuận anh Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Thời gian bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng lần đầu là vào ngày 15/8/2024 (dương lịch) và cấp dưỡng lần tiếp theo là vào ngày 15 dương lịch hàng tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự tiến hành giao nhận tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang hoặc trực tiếp giao nhận.

Kể từ ngày chị K có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Đ không thực hiện việc cấp dưỡng như cam kết trên thì hàng tháng anh Đ còn phải trả cho chị K một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh Đ thực hiện quyền này.

Về quan hệ tài sản chung: Anh Đ và chị K xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác:

Về nợ chung: Anh Đ và chị K xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí thuận tình ly hôn: Anh Nguyễn Chí Đ và chị Trần Thị Mỹ K tự nguyện nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Đ và chị K đã tạm nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004747 ngày 07/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá nên anh Đ và chị K được khấu trừ, không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá;
- UBND xã Phi Thông, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**LÊ VĂN TÂM**